

Số: 49 /BC-UBND

Gio Linh, ngày 17 tháng 01 năm 2025

## BÁO CÁO

### **Công khai thuyết minh điều chỉnh phân bổ ngân sách huyện năm 2025**

Thực hiện quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 1281/NQ-UBTVQH15 ngày 14/11/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Quảng Trị,

UBND huyện báo cáo công khai điều chỉnh phân bổ ngân sách huyện năm 2025 như sau:

#### **I. Điều chỉnh dự toán thu ngân sách**

- Điều chỉnh thu ngân sách trên địa bàn:
  - + Thu huyện hưởng tăng 40,8 triệu đồng. Tổng thu trên địa bàn huyện hưởng sau điều chỉnh là 61.052 triệu đồng
  - + Thu xã hưởng giảm 40,8 triệu đồng. Tổng thu trên địa bàn xã hưởng sau điều chỉnh là 6.248 triệu đồng
- Điều chỉnh thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:
  - + Thu huyện hưởng giảm 40,8 triệu đồng. Tổng thu bổ sung từ ngân sách cấp trên huyện hưởng sau điều chỉnh là 451.864 triệu đồng
  - + Thu xã hưởng tăng 40,8 triệu đồng. Tổng thu bổ sung từ ngân sách cấp trên xã hưởng sau điều chỉnh là 112.453 triệu đồng
- Điều chỉnh giảm dự toán thu NSNN của các xã Gio Châu, Gio Việt, Linh Hải để bổ sung cho các xã, thị trấn sau sáp nhập. Số liệu chi tiết theo các biểu đính kèm.

#### **II. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách cấp xã**

Sau khi thực hiện kiện toàn, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách của các xã Gio Châu, Gio Việt, Linh Hải và điều chỉnh tăng dự toán của các đơn vị: TT Gio Linh, TT Cửa Việt, xã Gio Quang, xã Gio Sơn.

##### **1. Chi thường xuyên:**

- Sự nghiệp ĐBXH: Phụ cấp hưu xã thực hiện theo định mức theo quy định tại Nghị định 75/2024/NĐ-CP.
- Sự nghiệp quốc phòng: Phụ cấp đối với lực lượng dân quân tự vệ theo quy định tại Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.
- Sự nghiệp quản lý hành chính:
  - + Biên chế: Quỹ lương tính trên biên chế được giao theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng (Nghị định 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ); giao tự chủ theo hệ số lương,

phụ cấp của biên chế tăng thêm của các xã, thị trấn sau khi kiện toàn bộ máy ở các xã, thị trấn mới.

Quỹ tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ được xác định bằng 10% tổng quỹ tiền lương tăng thêm (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc của các cán bộ, công chức xã.

+ Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn: Thực hiện giao tự chủ theo số lượng được giao tăng thêm tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Quảng Trị và mức phụ cấp theo quy định.

Riêng phụ cấp của người hoạt động KCT ở thôn Hà Trung, Hà Thượng khi chuyển về TT Gio Linh và các thôn ở xã Gio Việt khi về TT Cửa Việt sẽ hưởng theo mức phụ cấp của thôn, phụ phố thuộc xã, thị trấn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự.

+ Hỗ trợ hàng tháng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố: thực hiện giao tự chủ tăng thêm theo số lượng thôn, khu phố chuyển về đơn vị mới.

+ Phụ cấp trách nhiệm đối với cấp uỷ viên cấp xã theo số lượng cấp uỷ viên ở xã, thị trấn mới.

+ Hoạt động phí hàng tháng cho đại biểu HĐND theo số lượng đại biểu HĐND ở xã mới.

\* Phân bổ hoạt động của các sự nghiệp giao đảm bảo theo Nghị quyết của HĐND tỉnh (chưa trừ tiết kiệm 10%). UBND các xã, thị trấn thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên giữ lại tại đơn vị để bố trí chi cải cách tiền lương theo quy định. Trong đó:

- Các Sự nghiệp Giáo dục – Đào tạo, Thể dục thể thao, An ninh, Quốc phòng, Bảo vệ môi trường, Phát thanh: không bổ sung thêm (kinh phí hoạt động theo định mức của một xã, đã giao đầu năm cho các xã, thị trấn).

- Chi đảm bảo xã hội: Các hoạt động chăm sóc nghĩa trang, chúc thọ được giữ nguyên theo dự toán của các xã Gio Châu, Gio Việt, Linh Hải để bổ sung cho xã mới. Hoạt động xã hội khác không bổ sung thêm (kinh phí hoạt động theo định mức của một xã đã giao đầu năm cho các xã, thị trấn)

- Sự nghiệp văn hóa thông tin: Kinh phí thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”: giữ nguyên theo dự toán của các xã để bổ sung cho xã mới.

- Chi Sự nghiệp kinh tế để xây dựng cơ sở hạ tầng dựa trên kế hoạch thu tại xã nên giữ nguyên theo dự toán còn lại của xã cũ để bổ sung cho các xã mới.

- Chi sự nghiệp quản lý hành chính có bố trí:

+ Định mức chi khác tính theo số lượng cán bộ công chức cấp xã tăng thêm: 10,4 triệu đồng/biên chế được giao;

+ Hoạt động các tổ chức CT-XH: Các tổ chức CTXH cấp xã không thay đổi; Các tổ chức CTXH cấp thôn: 2 triệu đồng/tổ chức CT-XH cấp thôn, khu phố tăng thêm.

+ Kinh phí hoạt động HĐND cấp xã: 8,5 triệu đồng/đại biểu tăng thêm (bao gồm hỗ trợ hoạt động của các chức danh do HĐND bầu và hỗ trợ trang cấp theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND; hỗ trợ chi trả chế độ tiền công lao động theo ngày thực tế thực hiện nhiệm vụ; và bảo hiểm y tế cho đại biểu không hưởng lương từ NSNN).

+ Các hoạt động tiếp công dân, ban thanh tra nhân dân, giám sát cộng đồng, hỗ trợ cán bộ kiểm soát thủ tục hành chính: không bổ sung thêm (hoạt động theo định mức đã giao đầu năm cho các xã, thị trấn)

+ Hỗ trợ chi các nhiệm vụ quy định tại Nghị quyết số 61/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh và các hoạt động chung của đơn vị sau sắp xếp ĐVHC cấp xã: 150 triệu đồng/xã, thị trấn. Riêng UBND xã Gio Quang 120 triệu đồng.

- Chi khác: giữ nguyên theo dự toán của các xã cũ để bổ sung cho xã mới. Riêng dự toán thu hồi từ xã Gio Châu phân bổ lại cho TT Gio Linh, xã Gio Quang theo tỷ lệ chi thường xuyên.

**2. Chi dự phòng:** giữ nguyên theo dự toán của các xã cũ để bổ sung cho xã mới. Riêng dự toán thu hồi từ xã Gio Châu phân bổ lại cho TT Gio Linh, xã Gio Quang theo tỷ lệ chi thường xuyên.

Dự toán chi cân đối còn lại sau khi điều chỉnh do UBND huyện điều hành là 4.773,7 triệu đồng. Trong đó dự phòng tăng lương, phụ cấp 959,5 triệu đồng; tiết kiệm 10% chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương 92,7 triệu đồng; thực hiện các nhiệm vụ, chế độ chính sách do sắp xếp đơn vị hành chính 3.721,5 triệu đồng.

**3. Chi bổ sung có mục tiêu thực hiện một số nhiệm vụ khác:**

Giữ nguyên theo dự toán của các xã cũ để bổ sung cho xã mới. Riêng 15 triệu đồng hỗ trợ xã Gio Việt hoạt động Lễ ra quân đánh cá vụ Nam giữ lại UBND huyện điều hành.

Các nội dung khác giữ nguyên theo Báo cáo số 692/BC-UBND ngày 12/12/2024 của UBND huyện Gio Linh về Công khai thuyết minh dự toán ngân sách huyện và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2025.

Trên đây là báo cáo công khai thuyết minh điều chỉnh phân bổ ngân sách huyện năm 2025.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Q.Trị;
- Sở Tài chính Q.Trị;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Cơ quan của các đoàn thể ở huyện;
- UBND các xã, thị trấn thuộc huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Võ Đắc Hóa

## CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN VÀ NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số: 19/BC-UBND ngày 17/01/2025 của UBND huyện Gio Linh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2024	ƯTH năm 2024	Dự toán năm 2025	So sánh (1) (%)
A	B	1	2	3	4
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN</b>				
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>499.140,8</b>	<b>705.335,0</b>	<b>625.369,0</b>	<b>88,7</b>
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	68.451,8	69.720,0	61.052,0	87,6
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	430.689,0	550.647,0	564.317,0	102,5
-	Thu bổ sung cân đối ngân sách	320.647,0	320.647,0	513.157,0	160,0
-	Thu bổ sung có mục tiêu	110.042,0	230.000,0	51.160,0	22,2
3	Thu kết dư		5.538,2		-
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		77.729,8		-
5	Thu từ NS cấp dưới nộp		1.700,0		-
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>499.140,8</b>	<b>705.334,8</b>	<b>625.369,0</b>	<b>88,7</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện	408.944,0	560.557,0	512.916,0	125,4
2	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	90.196,8	110.896,8	112.453,0	124,7
-	Chi bổ sung cân đối ngân sách	80.896,8	80.896,8	107.818,0	133,3
-	Chi bổ sung có mục tiêu	9.300,0	30.000,0	4.635,0	49,8
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau		27.781,0		
4	Chi nộp ngân sách cấp trên		6.100,0		
<b>B</b>	<b>NGÂN SÁCH XÃ</b>				
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>96.095,0</b>	<b>130.129,0</b>	<b>118.701,0</b>	<b>91,2</b>
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	5.898,2	8.430,0	6.248,0	74,1
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	90.196,8	110.896,8	112.453,0	101,4
-	Thu bổ sung cân đối ngân sách	80.896,8	80.896,8	107.818,0	133,3
-	Thu bổ sung có mục tiêu	9.300,0	30.000,0	4.635,0	15,5
3	Thu kết dư		-		
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		10.802,2		-
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>96.095,0</b>	<b>130.129,0</b>	<b>118.701,0</b>	<b>123,5</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách xã	96.095,0	120.210,0	118.701,0	123,5
2	Chi nộp ngân sách cấp trên		1.700,0		
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau		8.219,0		

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN THEO TỪNG LĨNH VỰC NĂM 2025**

(Kèm theo Báo cáo số: 19 /BC-UBND ngày 17 /01/2025 của UBND huyện Gio Linh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán
A	B	1
<b>TỔNG CHI NSDP</b>		<b>625.369,0</b>
<b>A</b>	<b>CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH CẤP DƯỚI</b>	<b>112.453,0</b>
<b>B</b>	<b>CHI NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN THEO LĨNH VỰC</b>	<b>512.916,0</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>29.457,0</b>
1	Chi đầu tư cho các dự án	29.457,0
-	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	207,2
-	Chi văn hóa thông tin	6.859,8
-	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	
-	Chi thể dục thể thao	-
-	Chi các hoạt động kinh tế	22.390,0
-	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-
-	Chi bảo đảm xã hội	
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế,	
3	Chi đầu tư phát triển khác	
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>474.158,0</b>
-	Chi quốc phòng	1.045,0
-	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	559,0
-	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	338.999,8
-	Chi y tế, dân số và gia đình	5.206,0
-	Chi văn hóa thông tin	932,2
-	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	1.403,2
-	Chi thể dục thể thao	1.550,9
-	Chi bảo vệ môi trường	3.000,0
-	Chi các hoạt động kinh tế	7.199,4
-	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	45.282,5
-	Chi bảo đảm xã hội	66.761,0
-	Chi thường xuyên khác	2.219,0
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>9.301,0</b>
<b>IV</b>	<b>Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương</b>	
<b>C</b>	<b>CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU</b>	

**DỰ TOÁN THU, SỐ BỔ SUNG VÀ DỰ TOÁN CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH TỪNG XÃ NĂM 2025**  
(Kèm theo Báo cáo số 19/BC-UBND ngày 17/01/2025 của UBND huyện Gio Linh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng thu NSNN trên địa bàn	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	Chia ra			Số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	Bổ sung có mục tiêu	Tổng chi NSDP
				Thu NSDP hưởng 100%	Thu phân chia				
					Tổng số	Trong đó: Phần NSDP được hưởng			
A	B	1	2=3+5	3	4	5	6	7	8
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>9.155,6</b>	<b>6.248,0</b>	<b>1.484,0</b>	<b>7.671,6</b>	<b>4.764,0</b>	<b>107.818,0</b>	<b>4.635,0</b>	<b>118.701,0</b>
1	Trung Giang	268,8	183,8	55,0	213,8	128,8	5.938,5	247,7	6.370,0
2	Trung Hải	204,1	175,3	120,0	84,1	55,3	6.545,3	274,7	6.995,3
3	Trung Sơn	331,9	237,1	64,0	267,9	173,1	6.280,1	196,3	6.713,5
4	Phong Bình	502,2	373,2	125,0	377,2	248,2	6.692,5	314,0	7.379,7
5	TT Gio Linh	2.172,0	1.366,3	129,0	2.043,0	1.237,3	9.457,6	518,2	11.342,1
6	Gio Quang	860,2	632,2	128,0	732,2	504,2	7.148,2	272,0	8.052,4
7	Gio Mai	320,3	282,1	217,0	103,3	65,1	6.190,6	220,3	6.693,0
8	Gio Hải	756,7	501,9	94,0	662,7	407,9	6.754,9	289,7	7.546,5
9	Gio Mỹ	294,2	235,4	141,0	153,2	94,4	6.257,7	274,7	6.767,8
10	Gio An	225,0	162,4	63,0	162,0	99,4	6.324,8	274,7	6.761,9
11	Gio Sơn	780,0	548,0	116,0	664,0	432,0	10.773,0	510,3	11.831,3
12	Hải Thái	236,7	179,5	64,0	172,7	115,5	6.005,4	235,5	6.420,4
13	Linh Trường	130,3	94,2	33,0	97,3	61,2	8.003,3	389,7	8.487,2
14	TT Cửa Việt	2.073,2	1.276,6	135,0	1.938,2	1.141,6	10.672,4	602,2	12.551,2
	Dự phòng tăng lương, phụ cấp; KP thực hiện các nhiệm vụ, chế độ do sắp xếp ĐVHC cấp xã						4.773,7	15,0	4.788,7

**DỰ TOÁN CHI BỐ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN CHO NGÂN SÁCH TÙNG XÃ NĂM 2025**  
(Kèm theo Báo cáo số 19 /BC-UBND ngày 17/01/2025 của UBND huyện Gio Linh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trung Giang	Trung Hải	Trung Sơn	Phong Bình	TT Gio Linh	Gio Quang	Gio Mỹ	Gio Mai	Gio Hải	Gio Sơn	Gio An	Hải Thái	Linh Trường	TT Cửa Việt	UBND huyện điều hành
1	Hỗ trợ nhân viên khuyến nông theo Nghị quyết số 62/2024/NQ HĐND ngày 11/07/2024 của HĐND tỉnh	266,6	0,0	0,0	0,0	0,0	36,5	75,8	0,0	0,0	0,0	78,6	0,0	0,0	0,0	75,7	
2	Hỗ trợ Tổ Bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở theo Nghị quyết số 38/2024/NQ-HĐND ngày 28/6/2024 của HĐND tỉnh	1.918,5	36,5	39,3	39,3	39,3	431,7	196,2	39,3	39,3	39,3	431,7	39,3	39,3	36,5	471,5	
3	Hỗ trợ tổ chức Lễ ra quân đánh cá vụ Nam	721,9	196,2				0,0				235,4					275,3	15,0
4	Hỗ trợ hoạt động chính trị đô thị	75,0					50,0									25,0	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.982,0</b>	<b>232,7</b>	<b>39,3</b>	<b>39,3</b>	<b>39,3</b>	<b>518,2</b>	<b>272,0</b>	<b>39,3</b>	<b>39,3</b>	<b>274,7</b>	<b>510,3</b>	<b>39,3</b>	<b>39,3</b>	<b>36,5</b>	<b>847,5</b>	<b>15,0</b>

